

Số: 01/2020/QĐST-DS

Tp. S, ngày 13 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 220/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số nhà 48/24, đường N, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*: Bà Sơn Thị P, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ tạm trú: Số nhà 437/62, Quốc lộ 1, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 21/8/2019).

- *Bị đơn*: Ông Danh N (T), sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 94/76/35, đường S, khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ông Danh N và bà Nguyễn Thị Ngọc S thống nhất xác định số tiền ông Danh N còn nợ bà Nguyễn Thị Ngọc S là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

- Về phương thức và thời hạn trả: Bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Danh N thống nhất thỏa thuận ông Danh N sẽ trả định kỳ vào ngày 15 (đương lịch) hàng tháng, mỗi tháng trả 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho đến khi hết nợ. Thời hạn trả lần đầu là vào ngày 15/02/2020. Trường hợp nếu đến ngày 30 (đương lịch) hàng tháng mà ông Danh N vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ hàng tháng trả

4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) thì bà Nguyễn Thị Ngọc S có quyền yêu cầu ông Danh N trả toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc S, nếu bị đơn ông Danh N không trả số tiền nêu trên thì bị đơn ông Danh N còn phải trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc S số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Địa điểm giao nhận: Bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Danh N thỏa thuận giao nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Về án phí dân sự sơ thẩm : Ông Danh N thống nhất chịu 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm . Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm . Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001421 ngày 07/10/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lệ Hằng